TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 126/2026/QĐ-TA	*Long Điền, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đỗ Hữu T.

2. Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Cơ sở cai nghiện ma túy số 06, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 67/QĐ-TA ngày 14 tháng 4 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn T1, sinh ngày 06/7/1988; giới tính: nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 3/12; căn cước công dân số 077088001366, cấp ngày 11/10/2023; hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi sinh sống: không ổn định; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị G.

Tiền án, tiền sự: không.

Nguyễn Văn T1 đang bị quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma tuý số 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Hồ T2 - Cán bộ Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Minh Khuê - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Trưởng Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T1 về hành vi vi phạm như sau: Ngày 19/02/2026, Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 26/02/2026, Nguyễn Văn T1 bị Công an xã L tiến hành kiểm tra, cho xét nghiệm, đã xác định được Nguyễn Văn T1 là người nghiện ma túy và lập hồ sơ đề nghị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Công an xã L trình bày: Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại đá. Ngày 26/02/2026, Công an xã L kiểm tra, cho xét nghiệm và kết quả xét nghiệm phát hiện Nguyễn Văn T1 dương tính với

ma túy đá. Ngày 27/02/2026, Trạm tế xã L có Văn bản xác định Nguyễn Văn T1 có nghiện ma túy đá (Methamphetamine) và ngày 05/3/2026, Nguyễn Văn T1 từ chối cai nghiện tự nguyện. Trên cơ sở đó, Trưởng Công an xã L đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Văn T1 vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc (thời gian đề nghị: từ 18 tháng đến 20 tháng) để cai nghiện ma túy, giúp cho Nguyễn Văn T1 trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Ý kiến của Nguyễn Văn T1: Ngày 19/02/2026, Nguyễn Văn T1 có sử dụng ma túy đá. Nguyễn Văn T1 thừa nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần và không có ý kiến gì về việc bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp xử lý đối với Nguyễn Văn T1 là đầy đủ và đúng quy định. Việc áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị nghiện là cần thiết, đề nghị Tòa án xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Văn T1 vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Ngày 26/02/2026, Nguyễn Văn T1 bị Công an xã L kiểm tra, cho xét nghiệm, phát hiện Nguyễn Văn T1 có sử dụng trái phép chất ma túy và Nguyễn Văn T1 "không có nơi cư trú ổn định" nên Nguyễn Văn T1 thuộc trường hợp xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Ngày 27/02/2026, Trạm tế xã L có Văn bản xác định Nguyễn Văn T1 có nghiện ma túy đá (Methamphetamine) và ngày 05/3/2026, Nguyễn Văn T1 từ chối cai nghiện tự nguyện, nên Trưởng Công an xã L đề nghị đưa Nguyễn Văn T1 vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Do đó, việc lập hồ sơ đề nghị đối với Nguyễn Văn T1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng:

Nguyễn Văn T1 thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đá của mình. Lời khai của Nguyễn Văn T1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của những người tham gia phiên họp khác. Nên có căn cứ xác định: Ngày 19/02/2026, Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đá. Căn cứ Phiếu Kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 27/02/2026 của Trạm Y tế xã L kết luận Nguyễn Văn T1 là người nghiện ma túy loại Methamphetamine và ngày 05/3/2026 Nguyễn Văn T1 từ chối cai nghiện tự nguyện.

Xét thấy, việc nghiện ma túy làm giảm sức khỏe của bản thân người sử dụng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các hành phạm pháp luật khác. Do đó cần phải áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T1 một thời gian để cho đối tượng được cai nghiện, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Nguyễn Văn T1 tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ để xem xét khi áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 2, 3, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 30, 31 và 32 Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2025); các Điều 3, 6, 9 (khoản 2), 95, 96, 104, 105 (khoản 2) và 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở Cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T1.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định này được thực hiện theo quy định tại các Điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Nguyễn Văn T1 có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 22/4/2026);

Trưởng Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 22/4/2026);

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định (ngày 22/4/2026).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh và Cơ sở cai nghiện ma tuý số 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 13;
- UBND xã Long Điền;
- Công an xã Long Điền;
- Cơ sở CNMT số 6,
- Người bị đề nghị;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Hữu Trí